

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 23 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN R, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hải Nam
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Bà Nguyễn Thị Kiều Hoanh – Chủ tịch Hội phụ nữ huyện R.
 - + Ông Cao Bá Thành – Trưởng phòng giáo dục huyện R.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện R.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện R tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện R xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST- HS, ngày 29 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST – HS, ngày 12/9/2021; đối với bị cáo:

- **Bùi Lê Anh P**, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2005; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Q, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Đang học nghề; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình H và bà Lê Thị T; vợ: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh Phan Quang V(Chết)

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

Ông: Phan Trần V1, sinh năm: 1976 và bà Lê Thị Kim T1, sinh năm: 1981. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Đội 6, thôn Y, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi. (Có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*

Ông Bùi Đình H, sinh năm: 1980 và bà Lê Thị T, sinh năm: 1985. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Bùi Thị Thuyết A – Trợ Giúp viên Pháp lý – Trung Tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi. (Có mặt)

Địa chỉ: Số 108, đường C, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

* *Người làm chứng:*

- Ông Đặng Văn Đ, sinh năm: 1969. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn M, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Phạm Công L, sinh năm: 2003. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đội 16, thôn N, xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Phạm Ngọc K, sinh năm: 1977. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố G, thị trấn M, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/12/2021, Bùi Lê Anh P tự ý lấy xe mô tô mang biển kiểm soát 76F1-113.97 của bà Lê Thị T (là mẹ ruột của P) điều khiển xe đi đến nhà nghỉ Hoa Hồng, thị trấn M để chở Phan Quang V và Phạm Công L về nhà tại xã E, huyện R. Lúc này, trời mưa nên P mặc áo mưa cánh dơi chở V ngồi giữa với tư thế gác khum 02 chân lên yên xe, tay sử dụng điện thoại và L ngồi sau cùng, cả ba đều không đội mũ bảo hiểm. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đang điều khiển xe đi trên đường Tỉnh lộ 628 đoạn thuộc thôn X, xã U, huyện R theo hướng Tây sang Đông, với tốc độ khoảng 50km/h trên phần đường bên phải (phía Nam), P nhìn thấy phía trước cùng chiều cách xe mô tô P đang điều khiển khoảng 70 mét có 01 xe ô tô (biển kiểm soát 76A-091.49, nhãn hiệu Toyota, loại xe Innova, màu nâu vàng) do ông Phạm Ngọc K điều khiển. P tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến, khi khoảng cách giữa xe mô tô do P điều khiển và xe ô tô mang biển kiểm soát 76A-091.49 khoảng 3-4 mét thì P liền bóp phanh tay (phanh trước) làm xe mô tô dừng đột ngột, ngã nghiêng qua bên trái và không va chạm với xe ô tô 76A-091.49. Hậu quả, P và L ngã nghiêng qua bên trái trên làn đường bên phải (phía Nam), bị thương tích nhẹ. Riêng Phan Quang V bị ngã văng sang làn đường ngược chiều (phía Bắc), sau đó va chạm với mặt dưới thanh kim loại giá đỡ số 2 (tính từ trước ra sau) của bộ bước chân lên xuống bên trái xe ô tô BKS 76A-102.72 do anh Đặng Văn Đ điều khiển ngược chiều theo hướng Đông sang Tây (phía Bắc) và chết trên đường đi cấp cứu.

* *Các kết luận giám định:*

- Kết luận giám định số 1053/KLGD-PC09 ngày 25/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận nguyên nhân chết của anh Phan Quang V: “*đa thương tích, đa chấn thương, chấn thương sọ não, rạn nứt xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết*”.

Cáo trạng số 18/QĐ-VKS, ngày 29/ 8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện R, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Bùi Lê Anh P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo về Bùi Lê Anh P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” .

Áp dụng tại điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 101; Điều 98 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Lê Anh P từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 42 đến 48 tháng, tính từ ngày tuyên án.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 đôi dép, 02 áo thun, 01 quần.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Người bào chữa cho bị cáo Bùi Lê Anh P đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như đã đôn đốc Cha mẹ bồi thường cho gia đình người bị hại, thật thà khai báo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội khi 16 tuổi 06 tháng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Lê Anh P khai nhận, Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/12/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 76F1-113.97 chở anh Phan Quang V và anh Phạm Công L từ nhà nghỉ Hoa Hồng, thị trấn M về nhà tại xã E, huyện R. Do trời mưa nên bị cáo P mặc áo mưa cánh dơi chở anh V ngồi giữa và anh L ngồi sau cùng, cả ba đều không đội mũ bảo hiểm, trên đường Tỉnh lộ 628 đoạn thuộc thôn X, xã U, huyện R theo hướng Tây sang Đông, với tốc độ khoảng 50km/h trên phần đường bên phải (phía Nam), bị cáo P nhìn thấy phía trước cùng chiều có chướng ngại vật bị cáo đã bóp phanh trước) làm xe mô tô dừng đột ngột, ngã nghiêng qua bên trái. Hậu quả, anh Phan Quang V bị ngã văng sang làn đường ngược chiều (phía Bắc) va chạm với mặt dưới thanh kim loại giá đỡ số 2 (tính từ trước ra

sau) của bộ bước chân lên xuống bên trái xe ô tô BKS 76A-102.72 do anh Đặng Văn Đ điều khiển ngược chiều và dẫn đến anh V bị chết trên đường đi cấp cứu.

- Kết luận giám định số 1053/KLGĐ-PC09 ngày 25/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận nguyên nhân chết của anh Phan Quang V là: *“Đa thương tích, đa chấn thương, chấn thương sọ não, rạn nứt xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết”*.

Bị cáo Bùi Lê Anh P là người chưa được cấp giấy phép lái xe theo qui định tại khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ nhưng điều khiển xe moto chở người gây tai nạn giao thông dẫn đến cái chết của anh V, hành vi của bị cáo đã phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì trong quá trình điều tra truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, Cha mẹ bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại được đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt những trình tiết giảm nhẹ trên được qui định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (16 tuổi 06 tháng 25 ngày), nên Hội đồng xét xử thấy cần tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình nên thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt có điều kiện là đủ giáo dục đối với bị cáo theo qui định tại Điều 90, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về phần dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người đại diện phía bị hại 70.000.000đ và anh Đặng Văn Đ đã hỗ trợ cho gia đình người bị hại 30.000.000đ, gia đình người bị hại không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 đôi dép, 02 áo thun, 01 quần.

- Đề nghị của Người bào chữa về phần hình phạt được chấp nhận, không chấp nhận đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ là người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo để áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo.

- Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 90, Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Lê Anh P phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Lê Anh P 21 (hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Lê Anh P cho UBND xã E, huyện R, tỉnh Quảng Ngãi theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ qui định tại khoản 1 Điều 87, bị kiểm điểm theo điều 91 Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về dân sự : Không có yêu cầu.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 đôi dép, 02 áo thun, 01 quần.

Tang vật có đặc điểm như đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện R ngày 31/8/2022.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Lê Anh P phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện R;
- Cơ quan THAHS CA huyện R;
- Cơ quan CSĐT CA huyện R;
- Chi cục THADS huyện R;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hải Nam